

Chính-sách tiết-kiệm ở Pháp

Paris, 17 Juillet - Chính-sách tiết-kiệm ở Pháp ra đời nay đã được 20 ngày. Các điều kiện của NEM các nước về việc chính sách tiết kiệm, tiết kiệm cho Ngân quỹ nước Pháp được 7.000 triệu quan.

Lương bổng của các công chức từ 10.000 quan trở lên sẽ giảm 10%, từ 8.000 quan đến 10.000 quan giảm 5% và dưới 8.000 quan giảm 3%.

Số tiền nhà nước mua vật liệu, phải trả sẽ giảm 10%.

Tiền lãi của các trái phiếu, cũng sẽ phải giảm. Tuy nhiên trái phiếu của nhà nước đến 1 năm thì không bị giảm lãi.

Tất cả các khoản trợ cấp đều phải rút bớt, trừ khoản trợ cấp cho các gia đình thiếu hụt, cho công nhân và cho các gia đình nghèo.

Các viện chức nhà nước sẽ không được hưởng nhiều khoản trợ cấp sự trợ, trợ nghiệp học, thặng thu.

Các viện chức đã về hưu, lại tái bổ thì không được cả tiền hưu bổng cả về mới.

Việc tăng lương các viên chức hoàn chỉnh lại một năm, bất kể cho các phụ cấp gia đình là phụ cấp con cái.

Khoản trợ cấp của các viên chức đã đến hạn về hưu rồi mà còn tìm được việc làm nghề bất thường thì giảm đi 300 fr.

Các đoàn thể và hội xã không được cấp tiền phụ cấp gia đình lớn hơn của nhà nước.

Bất kỳ các Thuộc địa thì tiết kiệm và khoản lương bổng và hưu bổng các quan chức.

Các khoản chi tiêu về thuốc địa cũng giảm thiểu:

Các thuốc địa 2.000.000 quan
 Công cuộc địa phương 1.000
 Hải quân 217.000
 Thương thuyền 2.975.000
 Hưu bổng 20.000.000
 Giáo dục 12.520.000

Số tiền chi tiêu về thuốc địa cũng giảm thiểu:

Tiền thuế địa giảm 10%, tiền lãi cầm tiền giảm 10%.

Tiền lợi tức của 80.000.000 quan sẽ phải tăng thuế 25%, của 100.000.000 quan thì thuế tăng 50%.

Các kỹ nghệ chiến tranh sẽ chịu 20% thuế về tiền lãi.

Giá hàng mĩ nghệ đối với các 10 centimes, giá điện, hơi nước cũng giảm xuống 10%.

Tiền ngoại phủ của thủ lĩnh phạt cũng tăng.

Viện chức công sở phản kháng

Paris 17 Juillet - Tổng cuộc liên đoàn các viên chức công sở của thủ lĩnh phản kháng đã ra đời nay, có bộ máy tổ chức và các đảng viên họp nhau liên tỉnh phản kháng ở Paris và các tỉnh. Liên đoàn triệu tập các đảng viên hội họp nhau chiều hôm thứ sáu từ 18 giờ 30 và 20 giờ để thảo luận hiện tình rất lớn.

TIN THÊM VỀ VIỆC ÔNG CỬ HỒ-PHI-THÔNG BỊ ĐÁNH Ở NGHỆ

Sau khi ông cử Hồ-Phi-Thông bị xiềng giải vào Vinh, quan Tổng đốc liền cho ra điện trị tội nhà thương. Từ hôm của viên tri huyện Quỳnh Lưu, nghe dân quan Tỉnh cho là không hợp lệ.

Khi ở nhà thương, có vài người trong thành phố cũng phóng viên vào nhà báo đến thăm, song không được gặp.

Gia nhân ông cử có mượn người đến xin quan thầy thuộc giấy chứng chỉ (certificat médical), mà không được.

Ở nhà thương mấy hôm, thì quan trên cho đem ra ngồi tại nhà ông Thất-Cáo, là một viên Kinh-lịch có tuổi, hiện làm việc tại dinh quan An. Quan tỉnh bàn với ông cử giải hòa.

Chiều hôm thứ bảy 20-7, tỉnh đã đòi bà cử Hồ và đồng lý nhận ông Cử về làng Quỳnh Đôi khi: đưa giải.

Tại hạt Quỳnh Lưu, cảnh phòng rất nghiêm nhặt, không cho dân sự dám vào việc này. Có hai người họ Hồ bị bắt tình nghi vào giam tại huyện.

Chuyện ông Dàn biểu bị bắt

Tỉnh dân số 809 ra ngày 10-7-35 có đảng chuyên - Một ông Dàn biểu bị bắt về sự mua gỗ v. v. Nay được báo theo ông Trần Nhật Tấn, Dân ủy Q. B., gọi lại nói rõ nguyên do (dưới là lời ông nói, trích đại lược):

«Tôi có mua gỗ huê mộc của một tên thợ rừng, tên ấy đi làm cho tôi một cái giầy con đan rằng sẽ chịu hết các điều lệ kiểm lâm và thuế kiểm lâm, chứ tôi là Trần Nhật Tấn không dính gì cả.»

«Tôi mua gỗ hôm trước, thì hôm sau có quan kiểm lâm tới hỏi tôi sao mua gỗ không thuế, tôi trả lời là mua của thợ làm rừng, họ đã chịu trách nhiệm thuế kiểm lâm và thuế kiểm lâm rồi, hiện tôi có giấy bắt bớ. Quan kiểm lâm nói: «Tôi chỉ biết ông thôi, còn tên kia làm bậy thì ông cứ kiện nó». Đem đơn ra thì có một tên cube gỗ, chủ đang đi bán, quan kiểm lâm bắt tôi làm tranactien trả tiền thuế thay cho tên kia thì là xong, hiện tôi vào cơ sở kỹ nghệ và kiểm lâm, chờ tôi cũng chỉ bị bắt theo với họ xe gỗ như tên bắt tại các trước. Đó một tên là, quan kiểm lâm gọi tôi trả lại (gỗ huê mộc ấy, hiện nay tôi lại đem đi chợ, thế là hoàn tất, chả có sự gì.»

1^{er} AOÛT 1935

HIỆU BỨC-THUẬN

Sở dựa ở
 N° 7, Rue de la
 Citadelle - HUẾ
 (Cửa Thượng-Tứ)

VIỆC TRONG NƯỚC

Hội Bảo trợ như Tây du học hợp Hội đồng

HUẾ. - Buổi mai ngày 21 Juillet hội Bảo trợ như Tây du học đã họp hội đồng tại nhà Di Sản trong thành.

Hội đồng này do ông Patan, chánh văn phòng ở tòa Khâm, đại diện quan Khâm sứ chủ tọa. Các các quan và các cụ ở mấy bộ tới dự đông.

Khai hội, cụ Thượng bộ Lại có đọc bài diễn văn; xong, ông Patan có đáp lại. Ông, hội đồng làm việc, cử các viên chức trong ban trị sự và ban việc cấp học bổng cho mấy người đi học Tây.

Lý trưởng g. phủ thu bị án!

THÀNH-HÓA. - Lý trưởng làng Yên Vinh, làng Ngô xã (Hố trơng), sách thu thuế ruộng dân chủ làng Na thôn phụ cận, mỗi năm 3500; điều chủ để chịu mỗi năm 2570, y cũng không thu, bợ có số 3570 một thu, điều chủ bắt bắt đi phải làm đơn tâu phủ, huyện Tỉnh. Thưa với lý sự phải chiếu bớ to mà thu (tất cả phụ nạp các khoản học phí, và biệt phân chi phí, thành mỗi năm 2523; số phủ thu, thì cho ba ba trình nạp. Thế mà y cũng không có, bợ không trình thì 3520, như đã trình thì 3550, kém một xu cũng không thu. Điều chủ lại phải đi trình và xin nộp tại nha. Quan phủ phải thấy chán lòng thì tăng lý thu, lý sự cũng có đòi mỗi năm 3550, điều chủ không nộp được, phải mang bạc về, đợi đến ngày 10-7, là ngày nộp qui nạp, gọi một lý từ qui nạp; quan phủ truyền lý phải thu xong đi. Lý sự thác từ rằng: không đem đồng lý. Quan báo bèn nhận số ruộng và số bạc, rồi lý từ cũng được. Lý sự lại thác lý từ lý từ, rồi móc túi đưa ra một cái tờ trình: «Bọn điều chủ nghề rồi, không chịu nộp thuế, lại kiện phủ thu, rất là gian ngoan. Tộc thì quan phủ bắt lấy công khai, và tờ trình của chánh làng, mà truyền làm sự phải giảng lý sự 6 tháng (chờng 6 tháng rồi nhưng còn đợi phúc y hay là xong thuế), còn thuế nộp điền chủ, thì quan phủ giao cho phủ đồng nộp thuế.»

Quan xử việc này rất phải, mà những tay gian dối nhất sách dân, nên trông cái gương tên lý này.

Đạm điền chủ!

QUẢNG NAM - Số máy nước Tân Mỹ (Đại Lộc), bị điều ước với điền chủ của làng: Phú Thuận, Đại Lộc, Tân Mỹ và Phú An do nước máy lâu nay.

Cách trước đây 4, 5 năm, ông Nguyễn Khoa Chương thuê số lý, điều chủ lấy làm vui, vì việc đỡ nước đó và đời đi, vừa lóng. Nhưng hai năm đây về ông chủ mới thì khác thế:

Hôm về rồi đây, nước trời mưa, nên đồng ruộng không đủ nước. Điền chủ đến kêu nước, ông chủ coi sự máy đó thành bộ rồi hạn ngày hạn giờ mà cũng chẳng ăn thua gì cả. Đồng trời lúc rêu mưa vài hôm, số lý liền cho người máy lại rồi đặt tức mới lý trưởng và đại điền chủ (những người được 15, 20 mẫu đất) đến ăn mừng.

Khi thấy đất nước, điền chủ ai nấy cũng đờ đờ, không biết làm thế nào. Bởi các bồn làng cũng có đến 7, 8 trăm mẫu, mà đất của đại điền chủ thì (xem tiếp trang 3 cột 2)

BỔ TRẺ CON

Thước này chuyên bổ cho trẻ con, những trẻ bị chứng cam môn lần ngày không lớn, kém ăn, bụng to, chán ăn, có ghèn xanh ở mắt, gia hàng các sự, dùng thước này độ 3 chai là thấy béo mập khác thường. Trẻ nào mới ốm dậy, bất cứ bị bệnh gì đã khỏi rồi, hãy mua thước này cho trẻ dùng, vì thước này có thể làm tiêu diệt ọi vi khuẩn bệnh cụ và làm cho trẻ ăn chơi chóng lớn.

Mỗi vỏ 1500
 Mua buôn, hỏi đại lý gần nơi:

SINH-HUY ĐƯỢC ĐIỂM
 59 phố La-ga - VINH
 Đại lý HUẾ-VĂN-HÒA
 87 Paul Bert

THUỐC SÂU AN RẰNG
 Hiệu THÔNG-HOẠT QUẢNG-Trị
 Giá 0314
 Rất thần hiệu.

TRƯƠNG THƯƠNG - MAI THIẾT HÀNH Ở ĐÀ-NẰNG
 Chuyên môn dạy:

1) Toán Hết (Comptabilité), 1 tháng, mỗi tháng 1000.
 2) Thành ngữ chữ nước ngoài (Dictionnaire), 1 tháng, mỗi tháng 1000.
 3) Thiết kế (Sténographie), 1 tháng, mỗi tháng 1000.

4) Tiếng Pháp (Français) mỗi tháng 1000.
 5) Các thể văn (Littérature), mỗi tháng 1000.

— Học ban ngày, học ban đêm, cũng một giá tiền.
 — Tiền học trả trước luôn luôn.
 — Trường không nghỉ Vacances.

— Ba môn học là đầu, học mạnh nào thì đi, đến trường phải bằng cấp, có quan 30 Tourane, và quan Chánh-phòng Thương-mại ký chứng.

(Cấp sách đưa rồi, phụ đóng đá cụ việc làm ở Hué, và ở Tourane, trong làng Anallier, Denis-Ferret, Marin Ferret, etc.)
 — Học xin học, theo ý ai có nước, và ghi vào sổ trường.

M. PAUL NGUYỄN VĂN CHẤT
 171 đường trường Cao-Dương-Dòng-Pháp
 DIRECTEUR de l'École Pratique de Commerce à TOURANE

Chính-Phủ Đông-Pháp

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

600.000 vé 1500
 Số trúng: 800.000\$

NHỮNG SỐ TRÚNG LÀ:

1 số	100.000\$
1 số	50.000
1 số	20.000
5 số	10.000
20 số	1.000
40 số	500
100 số	100
1200 số	25

Giá mỗi vé: 15
HÃY NÊN MUA MÀ CẦU MAY
 Ngày xổ số: 31 JUILLET 1935

Hiệu Khuynh - Diệp bán

DẦU THÔNG
TRÂM-CHAI
NỨT CHAI

Cho biết thấy ai ai muốn ra các hiệu dầu tên khác mà chất dầu giống như KHUYNH-DIỆP.

Giá thật rẻ! Hàng thật tốt!
 Tại hiệu KHUYNH-DIỆP ở Bến-Ngự HUẾ, khi nào cũng có chứa sẵn lối 3 tấn dầu thơm.

Các số nấu dầu tại:
PHƯỚC-MỸ (Quảng-Bình)
SA-LUNG (Quảng-Trị)
AN-NÔNG (Thừa-Thiên)

SIROP PULMO
 TRỊ CÁC CHỨNG HO - RẤT THẦN HIỆU



Vải lori thâm cảm!

Nhân nhíp hội chợ Faifo hôm 15, 16, 17 vừa rồi, Bồn-hiệu có đem bán thâm cảm, rất được các quan Tây, Nam ghé mắt và khuyến khích, làm cho Bồn-hiệu thêm mới lòng háng hái và vui mừng không xiết!

Thế thâm cảm này, tức là quả thơm tươi (Fruit de l'Inde) mà Bồn-hiệu đã lòng nghiên cứu đã 5 năm trời, nay theo phương pháp hóa học mà chế ra một loại quả thơm tươi (Fruit de l'Inde), tính chất ngọt ngào, mùi vị thơm tho, lại có năng lực làm cho bộ phổi, trẻ ho, nhuận tràng...

Số đã được cái công hiệu quý báu như thế, là vì Bồn-hiệu dùng các chất ở các thứ như hoa cùng với các vật liệu khác, rồi theo phương pháp hóa học mà hiệp chế nên.

Song, trên đời vô luận là công việc gì, cái bước đầu tiên mà cần cho được hoàn thiện, hoàn mỹ thực là khó.

Vì thế nên hôm hội chợ vừa xong, được quan Công-sứ Faifo và CỤT hượng bèn tính cũng qui nghị hứa thêm với mùa hội nữa, có lời dạy bảo khuyến khích chúng tôi nên cải cách mà đóng vào bộ thiết, và làm cho có vẻ mỹ thuật thêm lên.

Những lời châu ngọc đó, chúng tôi xin ghi tâm tạc dạ, và cảm tạ vô cùng! Vội rồi đây Bồn-hiệu sẽ chính đến lại một cách «mười phần hoàn mỹ», đến để làm niềm vui không khô, không hỏng.

Ở xa nghĩ mua muốn mua đừng thiếu, xin chiếu giá: N° I 0340, N° II 0320, N° III 0310, và mua 1500 thì gửi thêm 36 xu cước phí.
M. TRƯƠNG-NGUYỄN
 Malton & An-Lợi
 (ANNAU) TAM-KỲ



Ngày 10 JUILLET 1935
 Tại 57 RUE PAUL-BERT HUẾ

Đã khánh - thành Phân-cuộc của

VÔ - ĐÌNH - DẪN
ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

Tiệm chính tại Chợ lớn NAM-KỲ
 15 năm danh tiếng khắp Đông-Pháp
DỊP MAY HIỆM CỐ!!!

Bán chiến hàng trong một tháng. Các quý khách mua thước từ 1500 sẽ tặng 1 hộp thước ĐẠI BỒ CỬU LONG HOÀN 2 VIÊN, đáng giá 1510 và quyển CATALOGUE rất đẹp.

Các thứ thước cao đơn, hoàn, tán, của VÔ-ĐÌNH-DẪN để nối danh tiếng nhất ở Đông-Dương, bèn chế theo lối mới, bằng những sản vật nước nhà.

CHUYÊN TRỊ:
 Bàn ông liệt dương, Bàn bà bạch đới, ở cả dây dưng bỏ huyết, Bàn cảm, sốt rét, dưng man lại sức.
 Người thương đáng ăn ngon ngủ nhiều.
Một chai 0350

ĐẠI BỒ NGUYỄN
HIỆU CHỦ THỌ
 Bỏ huyết và bồi bổ nguyên khí

CÓ BÀN TẠI:
 Các nhà Đại-Lý Thuộc chữ THỌ, Dầu chữ THỌ,
DẦU TỬ QUI
NHÀ THUỐC VINH-THỌ
TOURANE



SỮA NESTLÉ HIỆU CON CHIM SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON NHIỀU CHẤT BỔ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh các nhà thương binh và các trường học (Lycées) & khắp Đông-Dương

Hội chợ Nông - thương ở Faifoo

(Tiếp theo trang trước) Hội chợ nông - thương ở Faifoo... Mọi người đều biết rằng hội chợ này là một dịp để cho các nhà sản xuất nông sản và các nhà buôn gặp gỡ nhau...

là nhờ sự thương mại với Hoa-không; đường, chè, dầu, quế, phần nhiều là toàn nhờ các hiệu Hoa-không tiêu thụ...

Faifoo là một thành phố đang hấp hối... Mọi người đều biết rằng hội chợ này là một dịp để cho các nhà sản xuất nông sản và các nhà buôn gặp gỡ nhau...

đây là thời gian đưa lại, và cái đời sống cạnh tranh thời thế mà họ quen lặn lội với các cuộc hội chợ sau...

Việc trong nước

(Tiếp theo trang 2) chỉ độ một trăm mét. Máy bơm chỉ nhấc nước lên độ 3 mét...

QUẢNG-NGẠI. - Làng An Ba, huyện Nghĩa Hành, là làng có ruộng nhiều; theo lệ làng xưa nay, mỗi người dân trực vào số ruộng định thì được ăn ruộng 3 sào 10 thước.

Kho chuyên.

Vừa rồi người lý trưởng ở huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh (Bắc Kỳ) cấp 500 bạc thuê đóng thuyền.

THUỐC Nóng và BAN CHÍ-LINH

Trị bệnh đau và nóng ruột, riêng cho trẻ con dùng (hay vò song) Thuốc CHÍ-LINH này rất hiệu nghiệm...

Tình hình Trung-Nhật

(Tiếp theo trang 1) sợ, chứ không có ý muốn nuốt sống mình đâu. Vì thế nên người Nhật bốp một hồi, thả một hồi, làm cho người Tàu khóc rùi cười, cười rùi lại khóc...

Từ lúc ấy trở về sau, người Nhật ra mặt thân thiện; người Tàu lại yên tâm. Trong khoảng một năm nay, nào là thông thư, thông xe, nào là sự tiết kiệm cách, người Tàu mong rằng Trung-Nhật bang giao một ngày càng thêm thân thiện!

THUỐC Nóng và BAN CHÍ-LINH

Trị bệnh đau và nóng ruột, riêng cho trẻ con dùng (hay vò song) Thuốc CHÍ-LINH này rất hiệu nghiệm...

THUỐC Nóng và BAN CHÍ-LINH

Trị bệnh đau và nóng ruột, riêng cho trẻ con dùng (hay vò song) Thuốc CHÍ-LINH này rất hiệu nghiệm...

Sách tặng

Hiện Nhật-nam thu-quân, 102 phố hàng Gai - Hanoi, vừa rồi có gửi tặng bản báo mấy quyển truyện về lịch sử di vương của nước nhà.

THUỐC Nóng và BAN CHÍ-LINH

Trị bệnh đau và nóng ruột, riêng cho trẻ con dùng (hay vò song) Thuốc CHÍ-LINH này rất hiệu nghiệm...

THUỐC Nóng và BAN CHÍ-LINH

Trị bệnh đau và nóng ruột, riêng cho trẻ con dùng (hay vò song) Thuốc CHÍ-LINH này rất hiệu nghiệm...

THUỐC Nóng và BAN CHÍ-LINH

Trị bệnh đau và nóng ruột, riêng cho trẻ con dùng (hay vò song) Thuốc CHÍ-LINH này rất hiệu nghiệm...

20 điều thuốc CIGARETTES (COFAT) Qui vị nào hút thuốc COFAT, chẳng nên quên rằng hãng BOY-LANDRY...



Qui vị nào hút thuốc COFAT, chẳng nên quên rằng hãng BOY-LANDRY...

THUỐC Nóng và BAN CHÍ-LINH

Trị bệnh đau và nóng ruột, riêng cho trẻ con dùng (hay vò song) Thuốc CHÍ-LINH này rất hiệu nghiệm...

THUỐC Nóng và BAN CHÍ-LINH

Trị bệnh đau và nóng ruột, riêng cho trẻ con dùng (hay vò song) Thuốc CHÍ-LINH này rất hiệu nghiệm...

THUỐC Nóng và BAN CHÍ-LINH

Trị bệnh đau và nóng ruột, riêng cho trẻ con dùng (hay vò song) Thuốc CHÍ-LINH này rất hiệu nghiệm...

THUỐC Nóng và BAN CHÍ-LINH

Trị bệnh đau và nóng ruột, riêng cho trẻ con dùng (hay vò song) Thuốc CHÍ-LINH này rất hiệu nghiệm...

Vấn đề Y - A xung đột

Lo-mê, 17 Juillet
Cánh giới cho rằng sau cuộc đàm phán của Thủ tướng Mussolini với Đại sứ Nhật bản và Đại sứ Pháp...

London, 19 Juillet
Người ta không chắc có thể sẽ một hội nghị Anh Pháp trước ngày Quốc tế nhân loại, 29 Juillet...

Addis-Abeba, 18 Juillet
Tòa A phải trách các nước ủy dự không chịu giải binh khí đến cho mình...

Đời đời thành thật

Ngài nào mua báo, xin
gởi tiền trước.
Ngài nào còn thiếu tiền
báo, xin nhớ kỳ hạn mà
gởi về trả cho.

Thi-văn với thời-đại

Thư gửi chung cho qui
hiệu thuốc Annam
Trung, Nam, Bắc

THUỐC TRỪ CAM DUN VÀ CHỐC LỖ CHO
TRẺ CON RẤT HAY!
Thuốc này chuyên để trừ ký sinh, tẩy sạch khí huyết...

Giúp các bạn Thanh-Niên tránh khỏi bệnh tình
Trong 24 giờ!!

THUỐC SỐ 2
CHUẨN ĐUỐC
CHUẨN ĐUỐC

Con ai không biết thuốc số 2 của nhà thuốc VÔ VĂN VÂN và
đều nói rằng chỉ có thuốc số 2 của nhà thuốc VÔ VĂN VÂN
đặng chứng bệnh ngặt nghèo của phe oem-tô là:

THUỐC SỐ 2
MÔNG-TINH, DI-TINH, HUYẾT-TINH
Và cũng chỉ có ông VÔ VĂN VÂN hiểu được, và cũng nghĩa rằng
rõ chứng bệnh trước nhất, mà sau được nhiều người làm thành...

THUỐC SỐ 2
MÔNG-TINH, DI-TINH, HUYẾT-TINH
TAM TINH HẢI CẦU BỒ THẬN HOÀN
Mỗi hộp (5 hoặc)..... 1\$00

VÔ-VĂN-VÂN Dược-phòng - THUDAUMOT
Tầng đại-lý: HUẾ: Trần Tấn, rue Nam-giáo. TOURANE: Nguyễn
Tru Phò, place Hopital Ind-giáo. QUẢNG TRỊ: Maison Ngọc-Tinh.

NĂM MỠI

Kính cáo qui bà cũng qui ông,
Thực sanh phẩm vị linh sao chế,
Thước dân lương y xem mạch trị,
Mong rằng khách có lòng quan cố,

Đông-Lợi-Hung dược-phòng
Avenue du Musée TOURANE
NHÂN-TẠO HUYẾT CỎ TINH BỒ THẬN
BỒ HUYẾT - SẮT-TRƯNG CHỮ THẬN HƯ - DỊ-TINH

Đông-Lợi-Hung dược-phòng
Avenue du Musée TOURANE
NHÂN-TẠO HUYẾT CỎ TINH BỒ THẬN
BỒ HUYẾT - SẮT-TRƯNG CHỮ THẬN HƯ - DỊ-TINH

Đông-Lợi-Hung dược-phòng
Avenue du Musée TOURANE
NHÂN-TẠO HUYẾT CỎ TINH BỒ THẬN
BỒ HUYẾT - SẮT-TRƯNG CHỮ THẬN HƯ - DỊ-TINH

Đông-Lợi-Hung dược-phòng
Avenue du Musée TOURANE
NHÂN-TẠO HUYẾT CỎ TINH BỒ THẬN
BỒ HUYẾT - SẮT-TRƯNG CHỮ THẬN HƯ - DỊ-TINH

THUỐC SỐ 2
Con ai không biết thuốc số 2 của nhà thuốc VÔ VĂN VÂN và
đều nói rằng chỉ có thuốc số 2 của nhà thuốc VÔ VĂN VÂN
đặng chứng bệnh ngặt nghèo của phe oem-tô là:

THUỐC SỐ 2
MÔNG-TINH, DI-TINH, HUYẾT-TINH
Và cũng chỉ có ông VÔ VĂN VÂN hiểu được, và cũng nghĩa rằng
rõ chứng bệnh trước nhất, mà sau được nhiều người làm thành...

THUỐC SỐ 2
MÔNG-TINH, DI-TINH, HUYẾT-TINH
TAM TINH HẢI CẦU BỒ THẬN HOÀN
Mỗi hộp (5 hoặc)..... 1\$00

VÔ-VĂN-VÂN Dược-phòng - THUDAUMOT
Tầng đại-lý: HUẾ: Trần Tấn, rue Nam-giáo. TOURANE: Nguyễn
Tru Phò, place Hopital Ind-giáo. QUẢNG TRỊ: Maison Ngọc-Tinh.

NĂM MỠI

Kính cáo qui bà cũng qui ông,
Thực sanh phẩm vị linh sao chế,
Thước dân lương y xem mạch trị,
Mong rằng khách có lòng quan cố,

Đông-Lợi-Hung dược-phòng
Avenue du Musée TOURANE
NHÂN-TẠO HUYẾT CỎ TINH BỒ THẬN
BỒ HUYẾT - SẮT-TRƯNG CHỮ THẬN HƯ - DỊ-TINH

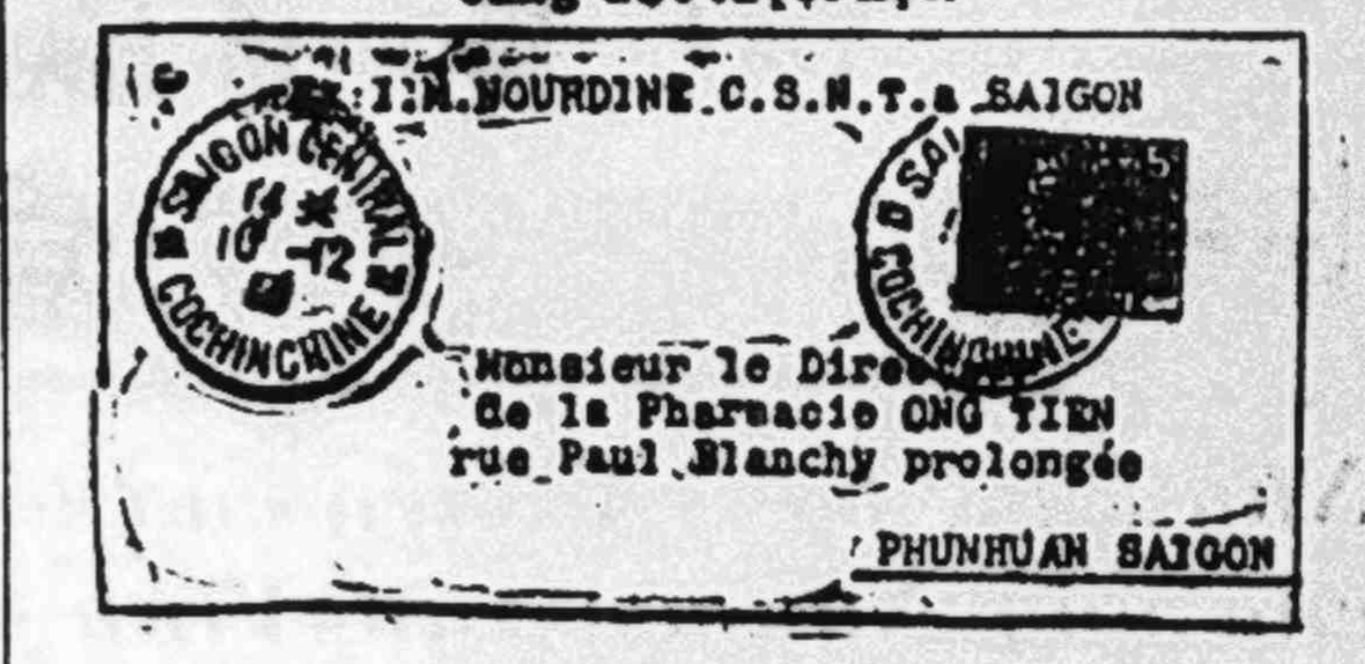
Đông-Lợi-Hung dược-phòng
Avenue du Musée TOURANE
NHÂN-TẠO HUYẾT CỎ TINH BỒ THẬN
BỒ HUYẾT - SẮT-TRƯNG CHỮ THẬN HƯ - DỊ-TINH

Đông-Lợi-Hung dược-phòng
Avenue du Musée TOURANE
NHÂN-TẠO HUYẾT CỎ TINH BỒ THẬN
BỒ HUYẾT - SẮT-TRƯNG CHỮ THẬN HƯ - DỊ-TINH

Đông-Lợi-Hung dược-phòng
Avenue du Musée TOURANE
NHÂN-TẠO HUYẾT CỎ TINH BỒ THẬN
BỒ HUYẾT - SẮT-TRƯNG CHỮ THẬN HƯ - DỊ-TINH

BẰNG CỎ' HIỆN NHIÊN

Không sửa đổi thêm bớt của người PHÁP
chứng chắc thuốc SƯU-ĐỘC BÀ-ƯNG HOÀN hiệu
ÔNG - TIÊN



Saigon, le 7 Decembre 1934
A Monsieur le Directeur
de la Pharmacie ONG-TIEN
SAIGON

Cher Monsieur,
Action bienfaisante sur les maladies in-
times, telle est caractéristique bien recon-
nue de votre SŪU-ĐỘC-BÀ-ƯNG HOÀN, un de mes
amis de Pondichery qui, après avoir absorbé le
flacon que je lui ai envoyé, satisfait de la
valeur curative incontestable, dans un grand
nombre d'affections, ma chargé de lui faire
encore une commandede six flacons.

Votre client remerciement
M. H. T. HOARDINE
C.S.N.T.
SAIGON
(Lược dịch ra quốc âm)
Tôi nhờ ông thuốc SƯU-ĐỘC BÀ-ƯNG HOÀN của ông mà dứt tuyệt
bệnh, đời này mạnh mẽ, có sức lực lại như thường. Người bạn tôi ở Pondichery
cũng đau như vậy, nên tôi có gởi về cho y dùng thử. Nay y viết thư cho tôi biết rằng
thuốc kỳ diệu nghiệm một cách quả quyết, nên nhờ tôi mua thêm cho y sáu hộp nữa
đang chờ tuyệt nọc.

PHARMACIE ONG-TIEN ANNAM DƯỢC-PHÒNG
82-84-86-88, Rue P. Blanchy Prolongée à Phá-như-n - SAIGON
HAI THỨ HAY!

TAM-XA HỒ-CỐT CAO
BỒ THẬN ! BỒ THẬN !
Chuyên trị các chứng đau xương, bong
gân, cảm mạo, phong hàn, ở nơi nước
độc, sinh chứng tả, bại, phong thấp, gân
thật rết mảy, sưng tay, phù chân, đấm
bóp chẳng đau. Đản bá sau khi ở ở, bị
tả phong nhằn vào ở chân lòng, sinh là
bướm mọt mũi sưng đỏ, cử động khó khăn,
cổ ông già khi huyết kém, gân cốt yếu
đau, đặng thuốc này lập tức công hiệu.

SHELLCOOL
SHELL A CYL
HUILE SHELL
GRAISSE SHELL
biết chắc dùng mãi.
Đầu đầu cũng sản có
SHELL
SHANGHAI PHARMACY
Directeur perant: HUYNH-THUC-KHANG

BỘ BA !...

MUỐN : TỐT . LỢI . RẺ

XIN ĐỀ Ý MÀ DÙNG :
1) DẦU XĂNG (ESSENCE)
2) DẦU NHỚT (HUILE)
3) MỠ (GRAISSE)
Có dùng mới biết ;

SHANGHAI PHARMACY
Directeur perant: HUYNH-THUC-KHANG

Một ít dầu tích về...

Y phục người Minh, trên vai năm nay để có chừa... hu hóa v. Đối với vấn đề ấy, dư luận đã bàn cách cái lương này nọ. Trên đời cái gì thích thì còn, mà ngày thêm phải triển; cái gì không thích thì lần lần bị đào thải, mà theo thời gian và hoàn cảnh và đời mới, không phải bàn.

Dạy có kiểu y phục không chỉ eo dần tích trên lịch sử, mà hiện nay phần đông còn công nhận là quốc phục thông hành cả ba kỳ, như: khăn đen, áo dài và kết nút về bên tay phải, quần ống v. v. kiểu ấy không rõ bắt chước ở đâu, tưởng là một việc đáng nghiên cứu. Bất chước người Tàu chăng?

Ta học văn hóa Tàu, chế độ gì cũng bắt chước Tàu, có lẽ y phục cũng thế. Song xét người Tàu xưa ta (đời Mãn Thanh) thì dần dần tạo tác, áo dài nút giữa, dân bà bành xiêm và váy (裙), nay đã có kẻ bắt chước. Thế là kiểu y phục ta không phải bắt chước Tàu.

Kiểu đời Minh và đời Tống. Lời dị nghị trên, nói không phải bắt chước Tàu, vẫn là thực sự. Song kiểu mặc người Tàu đó là kiểu đời Mãn Thanh, không phải kiểu y phục của người Tàu về đời trước, đời Minh và đời Tống.

Một lẽ rõ ràng, nước ta từ đời Đinh-Tiên-Hoàng mới độc lập (968) ngang đời Tống Thái-Tổ bên Tàu, từ đó mới có triều nghi phục sắc. Kể đó mới triều (ngang đời Tống Mian), kiểu y phục đều bắt chước Tàu. Từ Mãn Thanh vào chiếm Trung-quốc buộc người Hán bỏ kiểu y phục đời Tống và đời Minh trước mà theo tục áo ngắn eo dầy. Người Tàu để bỏ kiểu y phục ấy mà người Minh còn giữ

nguyên, nên kiểu y phục ta khác với kiểu y phục người Tàu triều Mãn Thanh mà không phải khác với kiểu đời Tống Minh trước. Vậy ta có thể đoán định rằng: kiểu y phục ta mà gọi là quốc phục đó tức là kiểu đời Minh.

Chứng vào đâu?

Nước ta tiếng là học Tàu, nhưng học sách đời Tống về trước, phần đông không đọc đến sách Tống, Minh về sau, nên đối với việc thay đổi trên lịch sử cận đại nước Tàu, không mấy ai rõ, không có sách học, không ai bước phải học. Chế độ trong nước có bắt chước Tàu thay đổi thế nào chỉ là việc trên triều đình nhà vua, còn dân gian phần đông chỉ làm theo mà không biết lai lịch.

Về triều Minh-Mạng năm 18 (1835) trong lời dụ sức dân gian Hà-tĩnh trở ra Bắc đời cách y phục có nói:

Quảng-bình trở vào Nam, khăn mào số quần đều theo chế độ đời Hán, đời Minh, trông ra thế chính, mà người Bắc dân ông có kẻ đóng khăn, dân bà trên bện giao lãnh, dưới bện váy, chỗ lối xấu rõ ràng dễ thấy, nên buộc như thế thay đổi.

Đó là một chứng kiện khăn áo và quần ta bện ngày nay là theo kiểu đời Minh (1).

Cũng triều Minh-Mạng, ông Lý-văn-Phức (văn thân có danh triều ấy đi sứ lâu đến mấy lần) phụng sứ mang đưa người Tàu Trần-Khai (bị báo, gặc lắp vào bãi biển ta) về Phúc-kiến, ông thấy người Tàu mặc áo quần theo lối Mãn Thanh, có ý tự phụ mình là người Trung-quốc, khinh rẻ người Nam ta, cho là «mọi»: trước cửa công-quan có treo tấm bảng đề mấy chữ «Việt-Nam di-sử công-quan» (越南史公館) (2)

« Việt-Nam di-sử công-quan » (越南史公館) (2)

Ông Lý tới đó không chịu vào xe chữ để đi. Ông lại làm một bài «di biệ» bác chữ «di» kia. Trong bài ấy ông nâng cao thanh giá nước ta, nói: đạo học là học Khổng Mạnh, văn chương là Tả, Quốc, Báo, Mĩ, y phục theo chế độ Tống, Minh, ... như vậy mà cho là «di» thì không biết thế nào mới gọi là «Ba» (ý nhạo người Tàu theo Mãn Thanh là mọi).

Người Minh mà khoe với người Tàu rằng y phục mình theo Tống Minh, đó lại là một chứng (2). Vì sao nước Tàu bỏ hẳn kiểu y phục Tống Minh

Mãn-Thanh vào chiếm Trung-quốc, không chỉ cái lệnh áo ngắn, làm cho người Tàu làm dân «trọc đầu» tức kết đuôi, đến cái lệnh «dù mặc» cũng buộc theo quốc tục Mãn, không cho ai giữ theo kiểu xưa nữa. Người không chịu theo lệnh ấy, phải trốn ra nước ngoài, như Trần-thượng-Xuyên, Mạc-Cửn, đem cả bà con sang nước ta. Còn ở trong nước, đến con cháu cụ Khổng cũng phải mặc theo kiểu y phục Mãn Thanh. Trong tập Mãn Thanh thì thuật ông Lý có chép một chuyện có thú:

Sau bài «di biệ» tuyên bố rồi, người Tàu phục vẫn tại ông Lý-văn-Phức không khinh rẻ như trước nữa. Nhưng ông Phức thường tỏ ý khinh người Tàu: Một ngày nọ có người chèo 73 đời cụ Khổng (ngụ ở Phúc-kiến) nghe có sứ Việt-nam, lại ra mắt, trông người cử chỉ ăn nói rất chững chàng đĩnh đạc, song cũng bện kiểu y phục Mãn-thanh. Bữa sau ông lại đáp lễ, thấy giữa nhà có treo tấm bảng trên có 4 chữ «Lập thi ngôn» (立詩言) (3) ông có tặng bài thi:

Quyện ý tây đình gia vị ương, Khước tăng nguyệt hạ tiếp thại quang. Thằng xa xích bộ thành nhân hậu,

Lập thi ngôn quân tử đường. Quyện ý chương phụng phàn Lê Tống. Tô Hán phàn hủ xuất Âu Thương, Tô lai thất thập bửu tam thư. Ngô đạo chân lưu thiên địa trường.

Dịch: Tây đình gia vị mới không đơm trường, bằng bằng trướng đưa gột ngọc trường. Mượn thừa người ra giàng Thái-Dương, Lê thi nhà tịch mới thơ hương.

Chương Phụng Lê Tống thời chia vậy (4) Phàn hủ Âu Thương xót ta giương (5) Tô bảy mươi ba đời mới mai. Trời cao đất rộng đạo đi trường.

Ông Phức lại có vào yết kiến ông Châu-Hy, thấy tượng thờ còn bện áo mào đời Tống, có câu thi: «Hồng Tống y quan thiên nhật minh» (紅宋衣冠天日明) (ý nói không bện kiểu nhà Thanh).

Trên là dẫn chứng kiểu y phục ta là theo Tống, Minh.

Một chuyện lời thời về việc đời y phục trên sử ta

Nước ta trước thời Âu hóa, về kiểu y phục dân ông thì Nam Bắc gần giống nhau cả, duy bên dân bà thì từ Quảng-bình trở ra còn tục mặc váy (tiếng đường trong gọi là cái «chân», bằng vải hay lụa rộng bao luồn cả 2 chân, không có ống như quần), và bao tóc vấn khăn; mà dân bà đường trong, Quảng-bình vào Nam, thì bện quần, búi tóc, như dân ông, (nay có khác đôi chút), nghĩa là áo quần của dân bà có khác, còn của dân ông vẫn như xưa.

Song từ đời Minh Mạng về trước, kiểu y phục Nam Bắc hẳn có khác, thành có từ dụ cái dịch y phục năm Minh Mạng thứ 18 (1835), từ dụ ấy nói rõ:

« Trước vì từ sông Linh-giang trở ra Bắc, y phục còn theo kiểu cũ, có lệnh sức đời theo như kiểu «Quảng-bình trở vào trong này, để tiện bề cho sự phong tục đồng như». Vay mà từ năm Minh-Mạng thứ 8 (1825) đến nay, trái 10 năm, «nghe dân gian còn có chỗ chưa đổi thay.

Vả chăng từ Quảng-bình vào Nam, áo quần khăn mũ, đều theo

... «y-phục» ta trên lịch sử

« chế độ đời Hán, đời Minh, so với « tục cổ ngoài Bắc, dân ông nhiều « kẻ mang cái khăn, dân bà mặc « áo giao lãnh (không gài nút cổ), « dưới quàng cái váy, lối xấu rõ « ràng dễ thấy. ... Hạn trong năm « nay, như thế phải đổi theo kiểu « mới, ai còn giữ tục cổ sẽ bị tội.

Xem từ dụ trên thì rõ đời Minh-Mạng về trước, Nam Bắc y phục không đồng nhau.

Nguyên nhân không đồng

Nước ta từ đời Lê về trước, dân miền Nam vẫn chưa mở mang, mà dân tục vẫn thông nhất, từ đời Trịnh-Nguyễn tranh nhau, miền Bắc thuộc về Lê Trịnh (Linh-giang trở ra), miền Nam thuộc về chúa Nguyễn (Quảng-bình trở vào), chủ ở trên đã chia rẽ, tức nhân dân ở đâu phải theo chính lệnh chế độ phong tục ở đó mà không thể nhất được. Đó là một cơ.

Theo một ít nhà thế gia cùng có lẽ thật lại, thì chế độ triều Nguyễn bắt đầu sửa đổi, có ý cố làm khác để phân biệt với Lê Trịnh (tỏ ý không phục thuộc Lê Trịnh) do tay ông Đào Duy Từ, một nhà có tài kinh quốc, tới có công thế như triều Nguyễn khởi xướng.

Trong sự cải cách ấy, y phục là một, dân ông theo kiểu nhà Minh, còn dân bà thì bỏ tục bện váy mà mặc quần, dần tóc không bao mà búi như dân ông, áo thì gài cổ không thắt cổ như dân bà Bắc, Đó lại là một cơ.

Người ta lại kể chuyện đời Minh Mạng hạ lệnh cải dịch y phục, buộc Quảng-bình trở ra Bắc phải ăn bện như người Nam, lúc ấy các quan địa phương thưa dụ vua nghiêm sức, dân gian rất lấy làm kinh hãi.

Song họ cố giữ kiểu y phục ấy, có nhiều người bị tội bị tù mà không chịu theo kiểu mới. ...

Trong từ dụ trên có câu «lệnh thì hành dù lo năm mà dân gian còn có kẻ bện theo kiểu cũ không đổi» thì rõ lời thuật trên hẳn có sự thiệt. Đó lại một cơ nữa.

Ký giả thuật chuyện trên, một là chứng cho độc giả rõ kiểu y phục ta (khăn mũ áo quần) là theo chế độ Tống, Minh; hai là thấy rõ việc đổi y phục vì cơ chia rẽ Nam Bắc không làm sao thể nhất được, tuy là lấy cái quyền của nhà vua. Một nói giống, đồng một đất nước, mà có chia chia rẽ, cái dấu vết chia rẽ ấy còn lưu dọc đến ngày nay, thật là một điều thương tâm trên lịch sử.

Ngày nay cái đời «sông» ngấm núi cách ở dân quen dấy, đã không còn nữa, mà xe lửa giáy thép đã đưa anh em Trung Nam Bắc lại một nhà rồi, ta nên kịp kết giải đồng tâm, cho cho sạch cái vết xấu «chia rẽ» trên lịch sử ta xưa, đừng cho làm bại đến nỗi giống ta sau này.

Không chỉ vấn đề y phục, trên đường sống chúng ta cả vật chất lẫn tinh thần, cái gì cũng cần phải là như cũ, mới mong đứng được trên cõi cạnh tranh ngày nay.

Chỗ đó thức giá nên lưu tâm!

HẢI - AU

(1) Dụ này chép trong « Minh - Mạng Chính-Yên » quyển 13. (2) Chép trong « Mãn-hành-Thi-Thoại » chính từ tay ông Lý soạn. (3) Từ là lời cụ Khổng gởi con Bà-ngư trong Luận-ngữ. (4) Cụ Khổng lúc ở nước Tống bện áo Phương-dịch. (5) Con cháu nhà Thương bện quốc phục làm lễ nhà Chấn sau khi mất nước.

BÁ = TƯỚC MÔNG = THẾ = TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP - QUỐC: LỊCH SỬ TIỂU - THUYẾT

Tác - giả: Alexandre Dumas

Dịch - giả: Nam-Son

- Thưa ông, đến giờ mà lại không thấy? Chính tôi cũng không biết tôi đến đến cho đó - đó những gì, và Hoàng đế chỉ bởi tôi những câu chuyện thường thế thôi mà!... Mà số y-tế và số thương-chánh đã phải người đến kia, xin phép ông cho tôi đi một chỗ.

- Phải, anh cứ đi đi. Đấng-Thế đi xa rồi, thì Đấng-Lát lại gần Mô-Ren:

- Dạ, có lẽ nó đã thừa với ông vì có gì nó cho tàu đến ở đảo Elbe (Eo-bờ) rồi chứ?

- Phải, có lý chính đáng lắm. - Dạ... ai cũng vậy, thấy một người đồng sự làm sai bèn phân thì không yên tâm!

- Đấng-Thế làm đúng bèn phân của anh ta, không nói gì được. Chính cái tàu Lê-Thế báo anh ta đang tàu ở đảo Elbe (Eo-bờ) đó.

- Dạ, mà nói về ông Lê-Thế, nó có trao phong thơ của ông cho ông không?

- Ai trao?

- Dạ, Đấng-Thế.

- Trao cho ta?... không! có thơ sao?

- Dạ. Tôi thấy ngoài cái gói giấy đó, ông Lê-Thế còn đưa cho nó một phong thơ nữa.

- Đấng-Lát, anh nói gói gì?

- Dạ, cái gói mà Đấng-Thế để lại ở Elbe (Eo-bờ).

- Sao anh lại biết Đấng-Thế có để lại ở Elbe (Eo-bờ) một cái gói?

- Đấng-Lát có vẻ thẹn:

- Khi ấy tôi đi ngang trước cửa phòng ông cai tàu, cửa mở hé, nên tôi thấy ông trao cho Đấng-Thế một cái gói và một phong thơ.

- Ta không nghe Đấng-Thế nói, nhưng nếu có phong thơ ấy, thì rồi anh ta sẽ đưa cho ta, không gặp chi.

- Đấng-Lát nghĩ một hồi, rồi nói:

- Thưa ông, vậy thì xin ông đừng thuật lại chuyện ấy với Đấng-Thế... có lẽ tôi lầm.

Vừa đó, Đấng-Thế trở lại, còn Đấng-Lát thì lánh mình đi nơi khác. Mô-Ren nói:

- Đấng - Thế, bây giờ anh đã thông thả chưa?

Đấng-Thế trả lời:

- Thưa, thông thả.

- Họ khám xét man thế sao?

- Có gì mà phải lẩn, mình chỉ trao cho họ cái danh sách hàng hóa trong tàu cùng giấy mà theo lệ là rồi...

- Anh còn phải làm việc gì ở đây nữa không?

Đấng-Thế ngó qua chung quanh rồi nói:

- Thưa không, việc gì cũng xong cả, cái gì cũng có thứ tự cả rồi.

- Vậy anh có thể đến ăn cơm với ta chứ gì?

- Xin ông thứ lỗi cho, tôi phải về thăm cha tôi trước đã. Tuy vậy, tôi cũng xin đợi ông.

- Phải lắm, phải lắm! Anh là một người con chí hiếu mà.

Đấng-Thế hỏi có hơi ngập ngừng:

- Và... thưa ông... không biết cha tôi có mạnh không?

- Có lẽ mạnh, tuy ta không hay gặp ông.

- Phải, cha tôi ở luôn trong nhà, chứ ít đi ra lắm.

- Điều ấy lại chứng rằng trong khoảng anh đi vắng, ông không thiếu thốn vật gì.

Đấng-Thế mỉm cười:

- Cha tôi có tánh tự trọng hơn ai hết. Nếu ông có thiếu vật gì, chắc là cũng không chịu đi nhờ cậy ai.

- Vậy thì anh về thăm ông thân anh rồi, sẽ trở lại ăn với ta nhé!

- Cũng xin ông thứ lỗi cho luôn, vì thăm cha tôi rồi, tôi còn phải đi thăm một người thân yêu của tôi nữa.

- À, phải rồi, ta quên rằng ở làng Cát-tán cũng có người nóng lòng trông đợi anh không kém gì ông thân

anh: ấy là nàng Mai-thiết-Thanh tuyệt sắc kia.

Đấng-Thế lại mỉm cười.

Mô-Ren tiếp tục:

- À, ta biết lắm / nàng ấy có đến bởi tin tức tàu Pha-ra-ông, bởi đầu đến ba lần lặn. Đấng-Thế, ta khen anh đó, anh khéo tìm được một người tình nhân rất có sắc.

- Thưa ông, không phải là tình nhân (Đấng-Thế nói giọng rất nghiêm) mà là vợ hôn thê của tôi đấy.

- Có khi gọi cả hai tiếng cũng được chứ (Mô-Ren vừa nói vừa cười).

- Đợi với chúng tôi thì không gọi như thế được.

- Thôi, thôi, Đấng-Thế, ta không cấm anh lại nữa; anh đã làm xong công việc của ta rồi, lẽ nào ta lại không để cho anh có đủ thì giờ làm công việc của anh. Anh có cần nhiều ít bạc gì không?

- Thưa không, tôi đã có bạc lương trong thời gian lễ hành, nghĩa là ba tháng.

- Đấng-Thế, anh là một người cần thận quá, tôi lắm.

- Xin thêm rằng tôi có một ông cha già và nghèo, thưa ông.

- Phải, phải, ta đã biết anh là một người con chí hiếu. Vậy anh hãy về thăm ông thân anh đi; ta cũng có một đứa con trai xoàng anh, nếu sau một cuộc lễ hành ba tháng, ai còn cầm nó ở xa ta, thì chắc là không khỏi bị ta oán.

- Vậy, ông cho phép...

Đấng-Thế vừa nói vừa cúi chào.

- Vâng, nếu anh không còn chuyện gì cần nói với ta nữa.

- Thưa không.

- Chớ cái Lê - Thế, trước khi

từ trần, không giao anh phong thơ để đưa lại cho ta hay sao?

- Thưa không, ông Lê-Thế không cầm bắt được. Nhưng may nhờ ông hỏi, mà tôi mới nhớ đến chuyện tôi phải xin phép ông nghỉ mười tám ngày.

- Để cưới vợ phải không?

- Dạ, trước để cưới vợ, sau để đi Paris (Ba-ri).

- Được, được, anh muốn nghỉ mấy ngày thì nghỉ. Ta tính đưa hết hàng hóa trên tàu xuống, cũng mất sáu tuần lễ; và ít ra cũng ba tháng nữa mới đi chuyển khác được...

Nhưng sau ba tháng anh phải có mặt tại đây. Tàu Pha-ra-ông không thể nhờ neo, nếu không có ông cai của nó, anh nhớ lấy nhé! (Mô-Ren vừa nói vừa vỗ vai Đấng-Thế).

- Không có ông cai của nó (Đấng-Thế lặp lại đoạn ấy mà tỏ bộ vui vẻ lạ). Xin ông cần thận về điều ông vừa nói đó cho, là vì ông đã động đến chỗ ước vọng trong lòng tôi. Ông có ý cho tôi làm cai tàu Pha-ra-ông thật sao?

- Đấng-Thế, nếu chỉ một mình ta, thì ta bắt tay anh ngay bây giờ mà nói: « Anh là cai tàu Pha-ra-ông », nhưng anh cũng biết rằng ta còn có một người bạn vốn nữa. Tuy vậy, anh cũng đã được nửa phần việc rồi; trong hai tiếng, anh đã được một tiếng; còn một tiếng nữa ta sẽ vận động giúp cho anh. Anh cứ trông cậy nơi ta đây.

Đấng-Thế quá cảm động, rung rung hai hàng nước mắt, bắt tay Mô-Ren mà nói:

- Thưa ông, thưa ông, tôi xin nhân danh cha tôi và Mai - thiết-Thanh mà cảm ơn ông.

- Thôi, anh về thăm ông thân anh, thăm nàng Mai-thiết-Thanh đi, rồi đến tìm ta nhé.

- Dạ, tôi còn phải đưa ông lên bờ đã chứ?

- Cảm ơn, ta phải còn ở lại tinh anh thời gian lễ hành, anh có đến gì bất bình với Đấng-Lát không?

- Thưa ông, câu hỏi đó thật khó trả lời: Nói về tình bề bạn giữa Đấng-Lát và tôi, thì không có chút nào hết. Tôi chỉ là ảnh không ra tôi, vì ngày nọ hai người chúng tôi rầy rà với nhau, tôi đã khởi đưng lại ở đảo Monte-Cristo (Mông-thế-Tôn) trong 10 phút để đấu gươm, nhưng ảnh từ chối. Nay tôi đã biết ảnh từ chối là phải, mà tôi đã khởi là quý. Còn nói về việc tình anh, thì tôi chắc là ông không có đến gì trách ảnh được.

- Nhưng, nếu anh được làm cai tàu Pha-ra-ông, anh có vui lòng giữ Đấng-Lát lại không?

- Cai bay phụ cai, khi nào tôi cũng trọng những người nào đã được chỗ tôi tin cậy cả.

- Đấng-Thế, về phương diện nào, anh xử trí cũng hay cả. Như anh nói nãy giờ thì phải / Vậy anh đi đi kéo trẻ.

- Thưa ông, tôi được phép nghỉ?

- Được; ta đã nói rồi...

- Xin ông cho phép tôi dùng chiếc ca-nốt của ông.

- Anh cứ việc dùng.

- Xin chào ông, và xin cảm ơn ông.

- Chào anh, và chúc anh được may mắn.

Người thanh niên nhẩy vào ca-nốt, bảo đưa vào bến Cannebière (Can-

nô-be) hai thầy thả cầm đầu chèo; ca-nốt xen lẫn trong rừng tàu bè, và chạy rất chóng.

Mô-Ren miệng mỉm cười, đứng nhìn theo, nhìn cho đến khi ca-nốt vào tới bến, và Đấng-Thế đi lẫn vào đám người từ năm giờ sáng đến chín giờ tối chen chèo ở đường Cannebière (Can-nô-be), là con đường mà nhân dân thành phố rất quý và hay nói, nói nghiêm chỉnh không phải nói chơi: « Nếu Ba-ri mà có được con đường Cannebière (Can-nô-be) thì Ba-ri sẽ là một thành phố Mạc-xây con con ».

Khi Mô-Ren xây lại thì thấy Đấng-Lát đứng sau lưng, như chờ lệnh của ông, mà kỳ thiệt cũng là nhìn theo Đấng-Thế.

Cái nhìn của Mô-Ren và cái nhìn của Đấng-Lát, tuy đều là nhìn Đấng-Thế, nhưng ý nghĩa khác nhau xa lắm.

II

Cha và con

Ta hãy để Đấng-Lát cùng con ma đó kỳ tha hồ nói hành bạn nó với Mô-Ren, mà theo chơn Đấng-Thế.

Đấng-Thế đi hết đường Cannebière (Can-nô-be), qua đường Noailles (Nô-ay), vào một nhà nhỏ, ở phía hữu các đường Meilhan (Mây-lân), lên cái thang lầu tối đen, một tay vịn cầu lơng thang, một tay chặn chỗ ngực cho trái tim khỏi nhẩy mạnh, rồi đứng trước một cái cửa mở hé hé, dòm vừa đủ thấy tận trong phòng.

Ấy là phòng của ông thân chàng ở.

Ông lão này chưa nghe tin tàu Pha-ra-ông về. Ông đương đứng trên một cái ghế dựa, lo sửa mấy cái giấy bóng leo trên dầm sắt trước cửa sổ phòng, tay chưa rùn lập cập.

Thình lình ông nghe có cánh tay ôm ông, lại có tiếng rất quen nói sau lưng ông:

- Thưa cha, thưa cha!

(Sẽ tiếp)